|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT TỈNH HƯNG YÊN**  TRƯỜNG THPT PHÙ CỪ | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I - NĂM HỌC 2020-2021**  **MÔN: NGỮ VĂN 11**  **Thời gian làm bài : 90 phút**  (Đề gồm 02 phần, 01 trang) |

Họ tên :........................................................Số báo danh : ...................Lớp:........

**Phần I: Đọc hiểu(4,0 điểm) Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi**:

*Tự trọng có nghĩa là biết coi trọng mình, nhưng không phải theo nghĩa vị kỷ (chỉ biết đến danh lợicủa bản thân mình) mà là coi trọng phẩm giá, đạo đức của mình. Một người có tự trọng hay không có tự trọng thường được thể hiện qua hành xử của người đócũng như qua những câu trả lời như: “Điều gì khiến tôi sợ hãi, xấu hổ?”, “Điều gì khiến tôi tự hào, hạnh phúc?”...*

*Người tự trọng tất nhiên sẽ biết sợ sự trừng phạt của nhà nước (sợ pháp lý) nếu làm trái pháp luật và sự điều tiếng dư luận của xã hội (sợ đạo lý) nếu làm trái với luân thường, lẽ phải. Nhưng đó chưa phải là điều đáng sợ nhất đối với họ. Điều đáng sợ nhất đối với một người tự trọng là sự giày vò bản thân khi làm những chuyện đi ngược với lương tri của mình, phản bội lại lẽ sống, giá trị sống, nguyên tắc sống mà mình theo đuổi và có cảm giác đánh mất chính mình. Nói cách khác, đối với người tự trọng, có đạo đức, “toà án lương tâm” còn đáng sợ hơn cả “tòa án nhà nước” hay “tòa án dư luận”.*

*Nói cách khác, người tự trọng, tự lực thường không muốn làm điều xấu, ngay cả khi không ai có thể biết được việc họ làm. Họ sẵn lòng làm điều tốt ngay cả khi không có ai biết đến. Họ sẵn lòng làm điều đúng mà không hề để ý đến chuyện có ai ghi nhận việc mình làm hay không. Nếu tình cờ có ai đó biết và ghi nhận thì cũng vui, nhưng nếu không có ai biết đến và cũng không có ai ghi nhận điều tốt mà mình làm thì cũng không sao cả, vì phần thưởng lớn nhất đối với người tự do, tự lực, tự trọng là “được sống đúng với con người của mình”, tất nhiên đó là con người phẩm giá, con người lương tri mà mình đã chọn.*

(Trích ***Đúng việc***, Giản Tư Trung, NXB Tri thức, 2016, tr 27 – 28)

**Câu 1**: (0,5 điểm) Hãy xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 2**: (1,0 điểm) Theo tác giả, điều đáng sợ nhất đối với một người tự trọng là gì?

**Câu 3**: (1,0 điểm) Theo anh/ chị, học sinh cần phải làm gì để có tự trọng?

**Câu 4**: (1,5 điểm) Hãy viết một đoạn văn (khoảng 13-15 dòng) trình bày suy nghĩ của bản thân về giá trị của lòng tự trọng đối với con người.

**Phần II. Làm văn (6,0 điểm)**Cảm nhận của anh/chị về bài thơ sau:

*Đêm khuya văng vẳng trống canh dồn,*

*Trơ cái hồng nhan với nước non.*

*Chén rượu hương đưa say lại tỉnh,*

*Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn.*

*Xiên ngang mặt đất, rêu từng đám.*

*Đâm toạc chân mây, đá mấy hòn.*

*Ngán nỗi xuân đi xuân lại lại,*

*Mảnh tình san sẻ tí con con!”*

(***Tự tình (Bài II)*** – Hồ Xuân Hương).

**-----Hết-----**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT TỈNH HƯNG YÊN**  TRƯỜNG THPT PHÙ CỪ | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **NĂM HỌC:2020-2021**  **MÔN: NGỮ VĂN 11**  ***Thời gian làm bài : 90 phút***  ( Đáp án gồm 02 câu, 02 trang) |

***Phần đáp án câu tự luận:***

**Phần I: Đọc hiểu(4,0 điểm) Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi**:

*Tự trọng có nghĩa là biết coi trọng mình, nhưng không phải theo nghĩa vị kỷ (chỉ biết đến danh lợi của bản thân mình) mà là coi trọng phẩm giá, đạo đức của mình. Một người có tự trọng hay không có lòng tự trọng thường được thể hiện qua câu trả lời hoặc qua hành xử của người đó qua những câu trả lời như: “Điều gì khiến tôi sợ hãi, xấu hổ?”, “Điều gì khiến tôi tự hào, hạnh phúc?”...*

*Người tự trọng tất nhiên sẽ biết sợ sự trừng phạt của nhà nước (sợ pháp lý) nếu làm trái pháp luật và sự điều tiếng dư luận của xã hội (sự đạo lý) nếu làm trái với luân thường, lẽ phải. Nhưng đó chưa phải là điều đáng sợ nhất đối với họ. Điều đáng sợ nhất đối với một người tự trọng là sự giày vò bản thân khi làm những chuyện đi ngược với lương tri của mình, phản bội lại lẽ sống, giá trị sống, nguyên tắc sống mà mình theo đuổi và có cảm giác đánh mất chính mình. Nói cách khác, đối với người tự trọng, có đạo đức, “toà án lương tâm” còn đáng sợ hơn cả “tòa án nhà nước” hay “tòa án dư luận”.*

*Nói cách khác, người tự trọng, tự lực thường không muốn làm điều xấu, ngay cả khi không ai có thể biết được việc họ làm; Họ sẵn lòng làm điều tốt ngay cả khi không có ai biết đến; Họ sẵn lòng làm điều đúng mà không hề để ý đến chuyện có ai ghi nhận việc mình làm hay không. Nếu tình cờ có ai đó biết và ghi nhận thì cũng vui, nhưng nếu không có ai biết đến và cũng không có ai ghi nhận điều tốt mà mình làm thì cũng không sao cả, vì phần thưởng lớn nhất đối với người tự do, tự lực, tự trọng là “được sống đúng với con người của mình”, tất nhiên đó là con người phẩm giá, con người lương tri mà mình đã chọn.*

(Trích Đúng việc, Giản Tư Trung, NXB Tri thức, 2016, tr 27 – 28)

**Câu 1**: (0,5 điểm) Hãy xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

***Gợi ý làm bài:*** Phương thức biểu đạt chính của văn bản: nghị luận. (0,5 điểm)

**Câu 2**: (1,0 điểm) Theo tác giả, điều đáng sợ nhất đối với một người tự trọng là gì?

***Gợi ý làm bài:***

Hs có thể trả lời 1 trong hai ý dựa vào văn bản:

*-* Điều đáng sợ nhất đối với một người tự trọng là sự giày vò bản thân khi làm những chuyện đi ngược với lương tri của mình, phản bội lại lẽ sống, giá trị sống, nguyên tắc sống mà mình theo đuổi và có cảm giác đánh mất chính mình.

- Nói cách khác, đối với người tự trọng, có đạo đức, “toà án lương tâm” còn đáng sợ hơn cả “tòa án nhà nước” hay “tòa án dư luận”.

**Câu 3**: (1,0 điểm) Theo anh/ chị, học sinh cần phải làm gì để có tự trọng?

***Gợi ý làm bài:***

Câu hỏi mở, học sinh có thể nêu một số việc làm thể có lòng tự trọng như: tôn trọng cha mẹ, biết tôn trọng bản thân mình thể hiện ở việc thực hiện quy định về thực hiện quy định về nề nếp như đầu tóc, quần áo, giày dép, ứng xử với bạn bè, thầy cô và người lớn tuổi…Dám nhận sai và sửa sai khi mắc khuyết điểm…

**Câu 4**: (1,5 điểm) Hãy viết một đoạn văn (khoảng 13-15 dòng) trình bày suy nghĩ của bản thân về giá trị của lòng tự trọng đối với con người.

***Gợi ý làm bài:***

**\* Về hình thức** (0,25 điểm):đảm bảo hình thức của một đoạn văn về số dòng, không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả.

**\* Về nội dung**(1,25 điểm): làm sáng rõ vấn đề trọng tâm của đề bài: **giá trị của lòng tự trọng**

Hs có thể triển khai đoạn văn tập trung vào một số ý sau:

- Giải thích:Người có lòng tự trọng là người biết coi trọng giá trị, đạo đức của bản thân mình và luôn có ý thức giữ gìn phẩm giá, nhân cách của mình dù ở bất kì hoàn cảnh nào, người có lòng tự trọng là người không làm điều ảnh hưởng xấu tới lòng tự trọng của người khác.

- Giá trị của lòng tự trọng: HS có thể nêu một số giá trị của lòng tự trọng như: Là yếu tố quan trọng giúp con người điều chỉnh ngôn ngữ, hành vi, ứng xử của bản thân, tránh xa những việc làm sai trái, xấu xa; Giúp con người biết nhận ra lỗi lầm của mình và tìm cách sửa chữa lỗi lầm, dám nhận trách nhiệm khi sai lầm; giúp con người giữ gìn nhân cách, không vì lợi ích hoặc vì hoàn cảnh mà đánh mất bản thân mình; giúp con người sống bình an, thanh thản…

**\* Lưu ý**: Đánh giá cao với những bài viết có cách diễn đạt tốt, dẫn chứng tiêu biểu giàu sức thuyết phục…

**Phần II. Làm văn (6,0 điểm)** Cảm nhận của anh/chị về bài thơ sau:

*“Đêm khuya văng vẳng trống canh dồn,*

*Trơ cái hồng nhan với nước non.*

*Chén rượu hương đưa say lại tỉnh,*

*Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn.*

*Xiên ngang mặt đất, rêu từng đám.*

*Đâm toạc chân mây, đá mấy hòn.*

*Ngán nỗi xuân đi xuân lại lại,*

*Mảnh tình san sẻ tí con con!”*

(***Tự tình (Bài II)*** – Hồ Xuân Hương).

***Gợi ý làm bài:***

***a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận* :***mở bài* nêu được vấn đề, *thân bài* triển khai được vấn đề, *kết bài* kết luận được vấn đề. (0.25 điểm)

***b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:***Cảm nhận bài thơ Tự tình (Bài II) của Hồ Xuân Hương(0.5 điểm).

***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận***

(4.5 điểm)

\* Giới thiệu khái quát về tác giả, bài thơ *Tự tình* (0.5 điểm)

\*Cảm nhậnbài thơ: Hs có thể cảm nhận bài thơ theo bố cục hoặc theo tâm trạng của nhân vật trữ tình. Kết hợp giữa nội dung và đặc sắc nghệ thuật.

Gợi ý cảm nhận bài thơ theo bố cục

**- Về nội dung:**

+ Hai câu đề: Nỗi niềm buồn tủi của nhân vật trữ tình trong đêm khuya thanh vắng

+ Hai câu thực: Nỗi đau thân phận trong sự quẩn quanh, bế tắc

+ Hai câu luận: Nỗi niềm phẫn uất, sự phản kháng mãnh liệt của người phụ nữ

+ Hai câu kết: Tâm trạng chán chường, buồn tủi về nỗi đời éo le, bạc bẽo.

Từ đó, học sinh khái quát về số phận, phẩm chất và khát vọng của người phụ nữ xưa và

nay...

=> Bài thơ thể hiện khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc của Hồ Xuân Hương. Trong buồn tủi người phụ nữ vẫn gắng gượng vượt lên số phận nhưng cuối cùng vẫn rơi vào bi kịch. (giá trị nhân văn của bài thơ)

**- Về nghệ thuật:** sử dụng từ ngữ giản dị mà đặc sắc tinh tế (trơ, xiên ngang, đâm toạc, tí con con...), hình ảnh giàu sức gợi (trăng khuyết chưa tròn, rêu xiên ngang, đá đâm toạc...) ...để diễn tả tế các biểu hiện phong phú của cảm xúc. -> góp phần khẳng định tài năng thơ ca của “Bà chúa thơ Nôm”.

**d. Sáng tạo.** (0,25 điểm)

Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.

**e. Chính tả, dùng từ, đặt câu.** (0,5 điểm)

Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.

........ **Hết** ........